TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 181/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 286/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 05 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Kim H, sinh ngày: 11/8/1980.

Số Căn cước: 077180006704, cấp ngày 07/01/2026, nơi cấp: Bộ C.

Nơi đăng ký thường trú: 9Ô2/12 Nguyễn Bá N, ấp L, xã P, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: 7Ô2/16 tổ G, ấp P, xã P, TP . Hồ Chí Minh

- *Bị đơn*: Ông Trương Văn Q, sinh ngày: 17/7/1979.

Số CCCD: 077079005666, cấp ngày 02/7/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát.

Địa chỉ: I Nguyễn Bá N, ấp L, xã P, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Trần Thị Kim H và ông Trương Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Kim H và ông Trương Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị Kim H và ông Trương Văn Q xác định có 01 (một) người con chung là cháu Trương Hữu Đ, sinh ngày 22/3/2009. Khi ly hôn H và ông Q thỏa thuận: Giao cháu Trương Hữu Đ cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Q không phải cấp dưỡng nuôi con, do bà H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Kim H và ông Trương Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Thị Kim H có nghĩa vụ chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0029558 ngày 12 tháng 05 năm 2026 của Thi hành án Dân sự Thành phố H, bà H được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng. Ông Trương Văn Q không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hồ Chí Minh
- VKSND khu vực 13;
- THADS TP.Hồ Chí Minh;
- UBND xã Phước Hải;
(số 26, ngày 15/02/2011- TT.Phước Hải cũ)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Dung